

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-319 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-319 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA  
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

\_\_\_\_\_ County  
Quận/hạt \_\_\_\_\_

File No.  
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice  
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý

District  Superior Court Division  
Phân Bộ Tòa Án  
 Khu Vực  Thượng Thẩm

STATE VERSUS  
TIỂU BANG CHỐNG LẠI

Name Of Defendant  
Tên bị cáo

Race  
Chủng tộc

Sex  
Giới tính

Date Of Birth (mm/dd/yyyy)  
Ngày sinh (tháng/ngày/năm)

JUDICIAL FINDINGS  
AS TO REQUIRED  
DNA SAMPLE  
CÁC XÁC NHẬN  
CỦA TÒA ÁN VỀ VIỆC  
BẮT BUỘC LẤY MẪU DNA

G.S. 15A-266.4, 15A-266.6  
G.S. 15A-266.4, 15A-266.6

File No.(s)  
(Các) Số hồ sơ

G.S. No.  
Số G.S.

Offense Description  
Miêu tả vi phạm

**NOTE:** Use this form only to make "Judicial Findings As To Required DNA Sample" after conviction of any felony, assault on an individual with a disability (G.S. 14-32.1), stalking under the former G.S. 14-277.3, or any offense described in G.S. 15A-266.3A, and only if the defendant is not sentenced to a term of confinement. Complete this form after completing the appropriate AOC judgment form.

**LƯU Ý:** Chỉ sử dụng mẫu này để ghi lại "Các Xác Nhận Của Tòa Án Về Việc Bắt Buộc Lấy Mẫu DNA" sau khi kết án bất cứ tội đại hình nào, tội hành hung người khuyết tật (G.S. 14-32.1), tội rình rập theo điều luật cũ có số G.S. 14-277.3, hoặc bất cứ tội nào được liệt kê trong G.S. 15A-266.3A, và chỉ khi bị cáo không phải nhận án tù. Điền vào mẫu này sau khi hoàn tất mẫu phán quyết thích hợp của AOC.

FINDINGS OF SPECIAL INFORMATION  
XÁC NHẬN NHỮNG THÔNG TIN ĐẶC BIỆT

The Court, having entered judgment, which is incorporated by reference, makes the following "Findings Of Special Information" and includes these findings in the judgment. The judgment is modified to the extent necessary to include these findings, but the inclusion of these findings does not otherwise alter, amend, or modify the judgment in any respect.

Sau khi ban hành phán quyết được hợp nhất vào lệnh này thông qua việc dẫn chiếu, Tòa Án xác nhận "Những Thông Tin Đặc Biệt" dưới đây và đưa thông tin này vào phán quyết. Phán quyết được sửa đổi chỉ trong phạm vi cần thiết để ghi thêm những xác nhận này, nhưng ngoài việc ghi thêm những xác nhận này, nội dung phán quyết không bị thay đổi, bổ sung hay điều chỉnh gì hết.

- The defendant has been convicted in the above case of an offense described in G.S. 15A-266.4 requiring that a DNA sample be taken.  
Trong vụ án nêu trên, bị cáo bị kết án một tội trạng được liệt kê trong G.S. 15A-266.4 và tội này có quy định phải lấy mẫu DNA.
- The defendant has not been sentenced to a term of confinement.  
Bị cáo không phải nhận án tù.
- A DNA sample has not previously been obtained by lawful process from the defendant and a record has not been stored in the State DNA Database, or if previously obtained and stored, the sample and record have been expunged.  
Bị cáo chưa bao giờ được lấy mẫu DNA theo một thủ tục luật pháp và hồ sơ DNA của bị cáo chưa được lưu tại cơ sở dữ liệu DNA của Tiểu Bang, hoặc nếu đã được lấy và lưu mẫu trước đây thì cả mẫu và hồ sơ dữ liệu của bị cáo đều đã bị xóa bỏ.

ORDER  
ÁN LỆNH

Based upon the foregoing findings, the Court ORDERS:

Căn cứ vào các xác nhận trên, Tòa Án RA LỆNH:

- The defendant shall report to the Sheriff of the above-captioned county at the location shown below for the purpose of having a DNA sample taken  immediately.  at the date and time designated by the Sheriff and indicated below.  
Bị cáo phải trình diện ở phòng cảnh sát trưởng của quận/hạt nêu trên, tại địa chỉ ghi dưới đây, để cho lấy mẫu DNA  ngay lập tức.  
 vào ngày, giờ do cảnh sát trưởng quận/hạt chỉ định và được ghi dưới đây.

Original - File Copy - Sheriff Copy - Defendant  
(Over)

Bản gốc - Lưu Bản sao - Cảnh sát trưởng quận/hạt Bản sao - Bị cáo  
(Xem mặt sau)

2. The Sheriff shall inform the court in the section provided below of any failure by the defendant to appear as ordered herein.  
Cảnh sát trưởng quận/hạt sẽ điền vào phần dưới đây để thông báo cho Tòa Án biết nếu bị cáo không trình diện theo lệnh này.

Date For Taking Sample (mm/dd/yyyy) Ngày lấy mẫu (tháng/ngày/năm)	Time For Taking Sample Giờ lấy mẫu <input type="checkbox"/> AM Sáng <input type="checkbox"/> PM Chiều	Location For Taking Sample Nơi lấy mẫu
Name Of Presiding Judge (type or print) Tên của Thẩm Phán Chủ Tọa (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Of Presiding Judge Chữ ký của Thẩm Phán Chủ Tọa	Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)

**SHERIFF'S REPORT OF DEFENDANT'S FAILURE TO APPEAR**  
**BÁO CÁO CỦA CẢNH SÁT TRƯỞNG QUẬN/HẠT VỀ VIỆC BỊ CÁO KHÔNG TRÌNH DIỆN**

**NOTE TO SHERIFF:**

G.S. 15A-266.6(a) provides that, if the defendant fails to appear for DNA sampling as ordered by the Court, "the sheriff shall inform the court of the failure to appear."

**LƯU Ý DÀNH CHO CẢNH SÁT TRƯỞNG QUẬN/HẠT:**

G.S. 15A-266.6(a) quy định rằng, nếu bị cáo không trình diện và cho lấy mẫu DNA theo lệnh của Tòa Án thì "cảnh sát trưởng quận/hạt sẽ thông báo cho Tòa Án biết rằng bị cáo đã không trình diện."

The undersigned hereby informs the Court that the above-named defendant failed to provide a DNA sample, in that:  
Người ký tên dưới đây bây giờ xin thông báo cho Tòa Án rằng bị cáo có tên trên đã không cho lấy mẫu DNA, cụ thể là:

- the defendant failed to appear to provide the sample as ordered above.  
bị cáo đã không trình diện để cho lấy mẫu theo lệnh trên đây.
- the defendant appeared but failed to provide a sample in that (explain):  
bị cáo đã trình diện nhưng không cho lấy mẫu bởi vì (giải thích): \_\_\_\_\_

Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)	Name (type or print) Tên họ (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Chữ ký	<input type="checkbox"/> Sheriff Cảnh sát trưởng quận/hạt <input type="checkbox"/> Other: Người khác:	<input type="checkbox"/> Deputy Sheriff Cảnh sát quận/hạt
--	---	---------------------	--	--

**ORDER UPON SHERIFF'S REPORT**  
**ÁN LỆNH SAU KHI NHẬN BÁO CÁO CỦA CẢNH SÁT TRƯỞNG QUẬN/HẠT**

Pursuant to the Sheriff's report above that the defendant failed to provide a DNA sample as ordered, the Court hereby Orders pursuant to G.S. 5A-15 that the clerk of superior court shall issue an order to the defendant to appear at the next criminal session of this court and show cause why he/she should not be held in criminal contempt of court.

Căn cứ vào báo cáo của cảnh sát trưởng quận/hạt trên đây nói rằng bị cáo đã không cho lấy mẫu DNA theo lệnh, bây giờ Tòa Án ra lệnh chiếu theo G.S. 5A-15 cho Lục Sự Tòa Thượng Thẩm ra trát yêu cầu bị cáo phải có mặt tại phiên tòa xử lý các vụ hình sự kế tiếp của Tòa Án này. Tại đó bị cáo phải trình bày lý do vì sao mình không nên bị xử có tội coi thường Tòa Án hình sự.

- Further, pursuant to G.S. 5A-16 and based on the sworn statement or affidavit of (name) \_\_\_\_\_, the Court finds that there is probable cause to believe that the defendant will not appear in response to the order to show cause and therefore Orders that the clerk issue an order for the defendant's arrest with the show cause order.
- Thêm vào đó, chiếu theo G.S. 5A-16 và căn cứ vào lời khai có tuyên thệ hay bản khai hữu thệ của (tên) \_\_\_\_\_, Tòa Án xác nhận có lý do chính đáng để tin rằng bị cáo sẽ không ra tòa theo lệnh hầu tòa để trình bày lý do. Do đó, Tòa Án cũng ra lệnh cho Lục Sự ban hành trát bắt giữ bị cáo cùng với lệnh mời hầu tòa để trình bày lý do.

**NOTE TO CLERK:** Pursuant to Rule of Recordkeeping 9.1, Comment E, establish a new criminal case for the contempt proceeding separate from the original criminal case captioned above.

**LƯU Ý DÀNH CHO LỤC SỰ:** Theo Quy Định Lưu Trữ Hồ Sơ số 9.1, Nhận Định E, quý vị cần lập một hồ sơ hình sự mới cho thủ tục xét xử tội coi thường tòa án tách riêng khỏi hồ sơ vụ án ban đầu ghi ở đầu lệnh này.

Name Of Judge (type or print) Tên của Thẩm Phán (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Of Judge Chữ ký của Thẩm Phán	Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)
---	--	--

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHẦN BẮT BUỘC

Original - File Copy - Sheriff Copy - Defendant  
Bản gốc - Lưu Bản sao - Cảnh sát trưởng quận/hạt Bản sao - Bị cáo